

NỘI DUNG BÀI HỌC NGHỀ NGHIỆP ẢNH

TUẦN 10 (08/11/2021-13/11/2021)

Bài 4 : LÝ THUYẾT-THỰC HÀNH

CÁCH SỬ DỤNG MÁY ẢNH

I.KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG

1.Kiến thức:

Học sinh nêu được máy ảnh cài đặt như thế nào thì đủ điều kiện chụp 1 bức ảnh.

Học sinh thực hiện được các tư thế khi chụp ảnh.

Nêu được trình tự, cách thao tác năm bước để chụp ảnh.

2.Kỹ năng:

Thực hiện được các thao tác khi chụp ảnh.

Lấy khung, sử dụng được ống kính tiêu cự cố định và ống kính zoom.

II. NỘI DUNG BÀI HỌC

A.LÝ THUYẾT

Hoạt động 1: GIỚI THIỆU THỜI CHỤP

THỜI CHỤP: là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa khẩu độ, tốc độ, độ nhạy ISO.

Tấm ảnh đúng thời chụp: màu sắc trung thực, đầy đủ chi tiết.

Tấm ảnh thiếu sáng: ảnh tối, sai màu, màu sắc không trung thực.

Tấm ảnh dư sáng: ảnh quá sáng, sai màu, mất chi tiết.

Hoạt động 2: CHI TIẾT KHẨU ĐỘ

1. **Khẩu độ**: thay đổi từng tấm ảnh

- Điều chỉnh lượng ánh sáng vào máy.
- Thu hẹp hay mở rộng vùng ảnh rõ.

Dãy vòng khẩu độ:

1.8 2 2.8 4 5.6 8 11 16 22

Mở lớn trung bình đóng nhỏ

Hoạt động 3: CHI TIẾT TỐC ĐỘ

2. **Tốc độ**: điều chỉnh lượng ánh sáng vào máy. Thay đổi theo từng tấm ảnh:

ĐỂ PHÙ HỢP VỚI YÊU CẦU DIỄN TẢ CỦA TẤM ẢNH ĐÓ.

- Tốc độ nhanh để bắt đứng hình ảnh chủ đề di chuyển.
- Tốc độ chậm để chụp ảnh động hay vật đứng yên.

8 4 2 T B 1 2 4 8 15 30 60 125 250 500 1000 2000 4000 8000

Ý nghĩa:

8: giây

4: giây

2: giây

T: bấm cò máy 2 lần cho tốc độ quá 30s đồng hồ.

B: động tác bấm cò máy 1 lần.

2: tức $\frac{1}{2}$ giây

4: tức $\frac{1}{4}$ giây

30: tức $\frac{1}{30}$ giây

125: tức $\frac{1}{125}$ giây

250: tức $\frac{1}{250}$ giây

Hoạt động 4: CHI TIẾT ĐỘ NHẠY SÁNG (ISO)

Độ nhạy: là độ bắt sáng của ảnh.

Độ bắt sáng nhanh hay chậm, thấp hay cao được tính theo:

Độ nhạy ASA: tiêu chuẩn đo lường của Mỹ.

Độ nhạy DIN: tiêu chuẩn đo lường của Đức.

Độ nhạy ISO: tổ chức tiêu chuẩn quốc tế

25 50 100 200 400 800 1600 3200 6400

Thấp

T.bình

Cao

Hoạt động 5 : THỜI CHỤP CHUẨN

THỜI CHỤP CHUẨN: của một cuộn phim là thời chụp nhà sản xuất cho in trên bao bì hay trên tờ hướng dẫn nhằm giúp người chụp đặt đúng thời chụp khi sử dụng phim với máy ảnh không có quang kế.

Thời chụp chuẩn: của phim ISO 100 lúc chủ đề dưới trời nhiều mây là: 5.6/125.

Thời chụp chuẩn: của phim ISO 200 lúc chủ đề dưới trời nhiều mây là: 5.6/250.

Trời nắng gắt ở bãi biển, thời chụp: 16/125.

Trời nắng gắt ở nơi khác, thời chụp: 11/125.

Trời có mây che ít, thời chụp: 8/125.

Trời không có nắng có mây che nhiều, thời chụp: 5.6/125

Trong bóng râm, bóng mát, thời chụp: 4/125

Hoạt động 6: THỜI CHỤP TƯƠNG ĐƯƠNG

là thời chụp có tốc độ và khẩu độ hoàn toàn khác với thời chụp đã có mà vẫn có cùng 1 hiệu quả ảnh sáng.

Nguyên tắc: giảm 1 nấc tốc độ, đóng nhỏ 1 khẩu độ

Tăng 1 nấc tốc độ, mở lớn 1 khẩu độ.

VD: chuyển thời chụp tương đương: 11/60 là 5.6/250

Hoạt động 7: VÙNG ẢNH RÕ

1. **Khái niệm:** Vùng ảnh rõ là khoảng không gian trước máy ảnh mà mọi vật nằm trong đó đều cho ảnh rõ nét. Vùng này ngắn gọi là vùng ảnh rõ cận hay nông. Vùng này dài gọi là vùng ảnh rõ sâu. Có khi nó chỉ dài 1mm, có khi trải dài đến vô cực tùy người điều chỉnh.

2. **Các yếu tố ảnh hưởng đến vùng ảnh rõ:** tiêu cự- khẩu độ- cự ly

Tiêu cự: càng ngắn, vùng ảnh rõ càng sâu và ngược lại.

Khẩu độ: số khẩu độ càng lớn, vùng ảnh rõ càng sâu và ngược lại.

Cự ly: cự ly từ máy đến chủ đề càng xa, vùng ảnh rõ càng sâu và ngược lại.

3. **Cách xác định vùng ảnh rõ bằng dây khẩu độ đôi:** trên ống kính có 2 dây khẩu độ nằm đối xứng nhau qua 1 vạch, chúng có số khẩu độ nhỏ nhất nằm giao nhau ở giữa, 2 số khẩu độ lớn nhất nằm ngoài cùng.

Các bước thực hiện:

Bước 1: đưa vòng cự ly vào vị trí đặt chủ đề.

Bước 2: chiếu 2 mốc khẩu độ dự định chụp lên dây khẩu độ đôi xuống vòng cự ly. Mốc thứ 1 chỉ cự ly gần nhất có ảnh rõ, mốc còn lại chỉ cự ly xa nhất có ảnh rõ.

Bước 3: đọc vùng ảnh rõ

B. THỰC HÀNH

Hoạt động 1: ĐIỀU KIỆN ĐỂ CHỤP 1 BỨC ẢNH

- ✓ Các máy ảnh còn sử dụng được.
- ✓ Phim còn hạn sử dụng và chưa bị ăn sáng đã được lắp sẵn trong máy.

Đèn điện tử đã lắp sẵn phim trên chân cài đèn (nếu có Hotshoe) nếu không có Hotshoe phải cắm dây đèn vào lỗ X.

Hoạt động 2: các tư thế chụp ảnh

- ✓ Tư thế đứng: chân trước, chân sau hai chân cách nhau bằng vai. Sử dụng khi chủ đề ở trên cao hay chủ đề là người đứng.
- ✓ Tư thế ngồi: ngồi xổm chân trước chân sau, chân trước cao hơn chân sau. Sử dụng khi chủ đề ở thấp hay chủ đề là người ngồi hoặc em bé

Hoạt động 3: các bước chụp 1 bức ảnh

***ĐỐI VỚI MÁY PHIM**

Bước 1: lấy khung máy ảnh

Đưa máy lên, đặt mắt vào khung ngắm máy ảnh. Sau đó di chuyển quanh chủ đề, tiến sát hay lùi ra xa, điều chỉnh vòng tiêu cự ống kính.

Bước 2: lên phim máy ảnh

Gạt cần lên phim hết về phía trước.

Bước 3: chọn và đặt thời chụp cho bức ảnh

Đặt tốc độ máy chụp: xoay nút tốc độ, đặt đúng tốc độ dự định chụp.

Đặt khẩu độ cho bức ảnh: xoay vòng khẩu độ đặt đúng số khẩu độ dự định chụp vào điểm chuẩn.

Bước 4: lấy cự ly cho bức ảnh

Cách 1:

- ✓ Ước tính khoảng cách từ máy ảnh đến chủ đề cần chụp là bao nhiêu mét?
- ✓ Xoay vòng cự ly (vòng ngoài cùng) đưa số mét tương ứng vào đúng điểm chuẩn.

Cách 2:

- ✓ Đưa vòng tròn giữa khung ngắm vào chủ đề.
- ✓ Xoay vòng cự ly sang phải hay trái đến khi nào trong khung ngắm có hình ảnh chủ đề rõ nhất. Trong vòng tròn ảnh có hạt mịn nhất.

Bước 5: bấm máy

Bấm máy phải đúng kỹ thuật để không rung máy- Giữ máy thật chặt. Cố định máy không rung trong thời điểm bấm máy

***ĐỐI VỚI MÁY KỸ THUẬT SỐ**

1. Giai đoạn 1: Điều chỉnh các thông số

a. Chế độ chụp:

- Chụp A: chụp ưu tiên khẩu độ
- ✓ Xoay đĩa chức năng chỉnh A vào điểm chuẩn.
- ✓ Xoay nút điều chỉnh để có khẩu độ cần thiết.
- Chụp S: chụp ưu tiên tốc độ
- ✓ Xoay đĩa chức năng chỉnh S vào điểm chuẩn.
- ✓ Xoay nút điều chỉnh để có tốc độ cần thiết.
- Chụp M: chụp thủ công: Điều chỉnh tốc độ lẫn khẩu độ cho đúng.
- Chụp P (Program): chụp theo chương trình của nhà sản xuất máy ảnh.

b. Chỉnh độ nhạy CCD hay CMOS

Chỉnh độ nhạy ISO theo yêu cầu

c. Chỉnh WB: chỉnh màu sắc cho tấm ảnh

Một số máy có vài biểu tượng thông thường như: trời nắng đẹp, trời có mây, trong bóng râm, đèn Flash, đèn Tungsten...).

d. Chỉnh định dạng file:

- Raw.
- Jpeg F (Fine).
- Jpeg N (Normal).
- Jpeg B (Basic).

e. Chỉnh kích cỡ ảnh:

- 1M
- 3M
- 6M
- 12M

2. Giai đoạn 2: Chuẩn bị bấm máy

Bước 1: lấy khung , xác định chủ đề

- Đưa máy ảnh lên, đặt mắt vào khung ngắm máy ảnh.
- Sau đó di chuyển quanh chủ đề.
- Ấn W-T

Bước 2: chỉnh cự ly

- Sử dụng AF, đưa điểm lấy nét vào chủ đề.
- Sử dụng lấy nét tay (MF) thì phải xoay vòng cự ly để có ảnh rõ (có đèn báo hiệu rõ nét trong màn ảnh)

Bước 3:

- Ấn sâu ½ nút bấm để kích hoạt AE máy đo thời chụp và AF đo cự ly.
- Giữ nguyên ngón tay dịch chuyển khung ảnh để chọn bố cục.
- Ấn hết nút bấm để ghi ảnh.

CÂU HỎI

Câu 1: Điều kiện để chụp 1 bức ảnh?

Câu 2: Các tư thế chụp ảnh?

Câu 3: Hãy kể ra các giai đoạn hay các bước để thực hiện 1 bức ảnh đối với máy phim.

Câu 4: Hãy kể ra các giai đoạn hay các bước để thực hiện 1 bức ảnh đối với máy phim.

Câu hỏi 5: Thời chụp chuẩn là gì?

Câu hỏi 6: Các yếu tố cấu thành thời chụp?

Câu hỏi 7: Thời chụp ảnh hưởng như thế nào đến bức ảnh?

Câu hỏi 8: Thời chụp là gì?

Câu hỏi 9: Thời chụp tương đương là gì?

Câu hỏi 10: Vùng ảnh rõ là gì? Các yếu tố ảnh hưởng tới vùng ảnh rõ?

Câu hỏi 11: Khi nào chụp ảnh lấy tốc độ làm chuẩn?

Câu hỏi 12: Khi nào chụp ảnh lấy khẩu độ làm chuẩn?